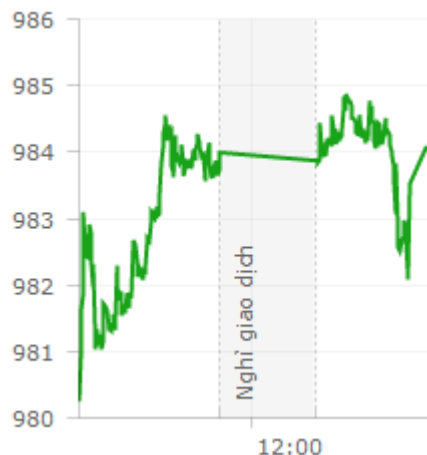
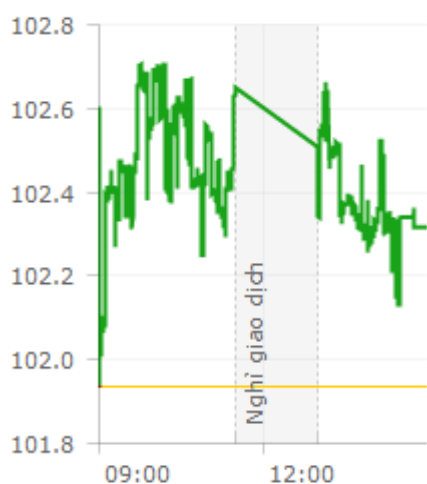


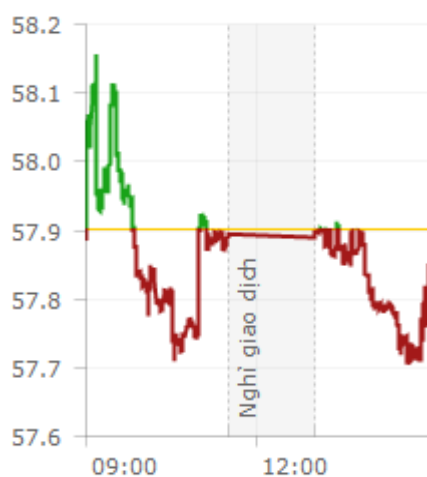
Vn-index: 5.47 điểm (+0.56%)



Hnx-index: 0.38 điểm (0.37%)



Upcom-index: 0.07 điểm(0.13%)



Lo ngại căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, VN-Index giảm hơn 8 điểm trong tuần cuối cùng của tháng 8!

Tổng hợp: Tuần qua là một tuần giao dịch đầy biến động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Dù có tới 3 phiên tăng điểm, nhưng nhìn lại tuần qua Vn-Index vẫn có một tuần điều chỉnh về mặt điểm số. Kết thúc tuần giao dịch, chỉ số Vn-index giảm 8,39 điểm (-0,85%) xuống 984,06 điểm với tổng khối lượng giao dịch đạt 818,37 triệu CP, trị giá 19.118,04 tỷ đồng; Chỉ số Hn-index giảm 0,93 điểm (-0,9%) xuống 102,32 điểm với tổng khối lượng giao dịch đạt 119,57 triệu CP, trị giá 1.668,02 tỷ đồng.

Thanh khoản: Tuần vừa qua chứng kiến sự sụt giảm đáng kể của thanh khoản. Tổng khối lượng giao dịch trong tuần trên 2 sàn đạt 937,94 triệu CP, trị giá 20.786,06 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 168,4 triệu CP, trị giá 5.300,35 tỷ đồng. Xét về khối lượng giao dịch trung bình trên phiên thì sàn HSX giảm 4,1% và sàn HNX giảm 7,1%. Còn về giá trị giao dịch trung bình thì sàn HSX giảm tới 9,8%, trong khi sàn HNX giảm 5,8% so với tuần trước đó.

Diễn biến: Ngay từ phiên giao dịch đầu tuần, thị trường chứng khoán Việt Nam đã giảm mạnh do ảnh hưởng tâm lý từ căng thẳng thương mại Mỹ - Trung. Trong đó nhiều Bluechips chịu áp lực điều chỉnh lớn, nổi bật là cổ phiếu HPG giảm 2,6%, GAS giảm 2,4%, VNM giảm 2%, VCB giảm 1,8%,... Dư chấn điều chỉnh còn kéo dài tới phiên giao dịch tiếp theo, khiến chỉ số Vn-Index thậm chí mất mốc 980 điểm. Hai phiên sau đó chứng kiến sự phục hồi của chỉ số, nhưng lực tăng là không nhiều, chủ yếu nhờ vào nỗ lực tăng giá từ một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, ROS, MBB hay GAS. Và trong phiên giao dịch cuối cùng của tuần vừa rồi, sự tích cực đã quay trở lại với thị trường khi nhiều nhóm ngành đồng loạt tăng điểm, dù vậy một số nhóm ngành tăng nóng thời gian gần đây như bất động sản và khu công nghiệp vẫn chịu áp lực chốt lời khá mạnh.

Nhìn lại một tuần qua, có thể thấy xu hướng tăng của thị trường đã chứng lại trước những biến động từ thị trường quốc tế. Dòng tiền tiếp tục phân hóa khi hướng tới các nhóm ngành như dầu khí, cảng biển, hay một số cổ phiếu dẫn dắt như BID, MBB. Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL vẫn duy trì trạng thái basis âm trong suốt tuần qua, cho thấy tâm lý của giới đầu tư đang khá thận trọng.

Khối ngoại: Trong tuần vừa qua khối ngoại đã quay ra bán ròng cổ phiếu trên cả 2 sàn với tổng giá trị hơn 200 tỷ đồng. Cụ thể, trên sàn HSX khối ngoại đã bán ròng 13,26 triệu CP, giá trị tương ứng 204,27 tỷ đồng. Còn trên sàn HNX, khối này mua ròng 743,34 nghìn CP, nhưng xét về giá trị họ vẫn bán ròng 14,15 tỷ đồng. Đáng chú ý, chỉ trong 2 phiên đầu tuần, khối ngoại đã bán ròng hơn 285 tỷ đồng, tập trung vào các cổ phiếu như HPG, VNM, E1VFN30, VCB,....

Phân tích kỹ thuật Vn-index

Xu thế ngắn hạn: Tích lũy
Xu thế trung hạn: Tích lũy
Xu thế dài hạn: Tăng

Phân tích kỹ thuật Hnx-index

Xu thế ngắn hạn: Tích lũy
Xu thế trung hạn: Tích lũy
Xu thế dài hạn: Tăng

Nhóm ngành: Khép lại tuần giao dịch vừa qua, thì sắc đỏ đã là màu chiếm lĩnh trên nhóm ngành. Cụ thể, tổng kết lại một tuần qua trên nhóm ngành thì có tới 16/18 nhóm ngành đỏ điểm, nhóm TNCB kéo thị trường xuống dốc giảm (-3,96%), theo sau đó là bảo hiểm giảm (-3,45%), nhóm du lịch giảm (-3,18%), có mức giảm từ 1-2,5% là các nhóm CNTT, hóa chất, DVTC, còn lại các nhóm ngành khác giảm không đáng kể. Ở chiều tăng điểm, chỉ có duy nhất 2 nhóm ngành tăng điểm, đó là nhóm công nghiệp tăng 1,54% và truyền thông tăng 0,64%...

Diễn biến CP CSI: Giao dịch của CP CSI vẫn rất trầm lắng khi đây là tuần thứ hai liên tiếp cổ phiếu này không được khớp lệnh thành công. Kết tuần CSI giữ mức giá tham chiếu 18.000 đồng.

Vn-index: Biểu đồ 6 Tháng



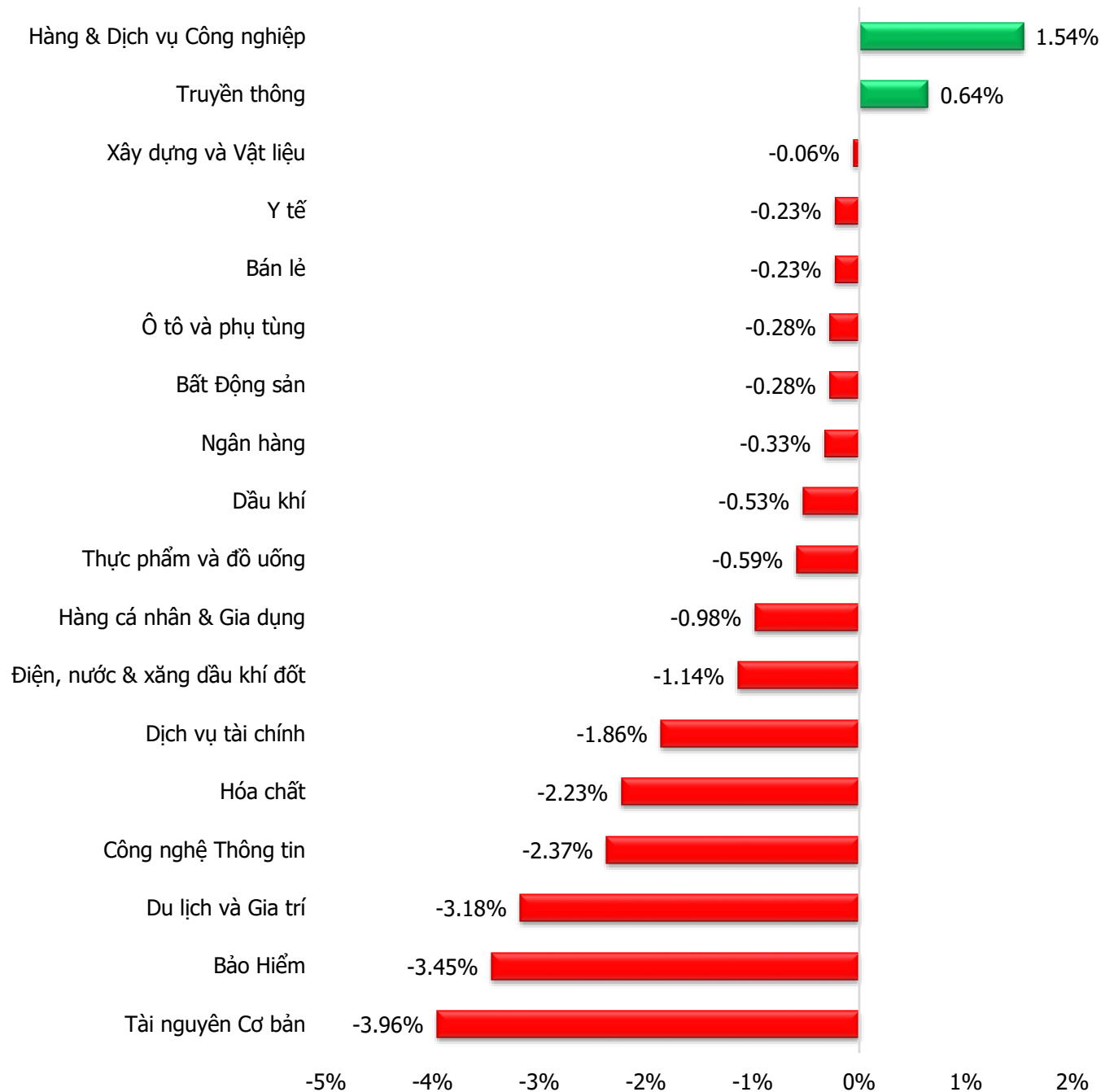
Hnx-index: Biểu đồ 6 Tháng



KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ: Thị trường trong phiên giao dịch cuối tuần đã khởi sắc trở lại khi các cổ phiếu và nhóm ngành đồng loạt phục hồi, giúp chỉ số Vn-Index tăng gần 6 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản tuần qua lại sụt giảm khá mạnh, cho thấy tâm lý của giới đầu tư vẫn đang khá thận trọng. Khối ngoại vẫn bán ròng cổ phiếu trên cả hai sàn tuần vừa rồi, nhưng điểm tích cực là giá trị bán ròng đã giảm đi đáng kể. Xét về kỹ thuật, dù đóng cửa tuần giảm điểm, nhưng đã xuất hiện những tín hiệu tích cực trong 2 phiên cuối tuần với một thân nến đảo chiều hammer và một nến xanh tăng điểm, cho thấy lực cầu đang dần trở lại thị trường. Vì vậy, nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục duy trì sự lạc quan trong các phiên tới nhằm "lấp gap" để test lại ngưỡng kháng cự 990 điểm. Trước những diễn biến đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp nắm giữ cổ phiếu, quan sát những diễn biến của thị trường, đặc biệt tại vùng 990 điểm trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU THEO NHÓM NGÀNH THEO TUẦN

Biến động giá theo ngành



NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN THEO NGÀY

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
FUCVREIT	6,420	420	7.00%	40
VPK	3,210	210	7.00%	1,440
HVG	2,910	190	6.99%	162,860
RIC	6,280	410	6.98%	2,780
TCO	9,850	640	6.95%	20

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
NPH	600	100	20.00%	347,334
HKB	700	100	16.67%	25,000
SD6	3,300	300	10.00%	10,100
CPC	28,600	2,600	10.00%	4,000
SCL	4,400	400	10.00%	100

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
RIC	6,510	-490	-7.00%	30
DPG	44,750	-3,350	-6.96%	1,033,200
TPC	9,630	-720	-6.96%	5,390
HRC	38,800	-2,900	-6.95%	1,800
TCD	12,050	-900	-6.95%	13,150

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SGH	47,700	-5,300	-10.00%	100
VGP	16,800	-1,800	-9.68%	400
IDJ	6,600	-700	-9.59%	603,273
CVN	10,800	-1,100	-9.24%	4,500
HNM	5,900	-600	-9.23%	121,980

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
FLC	3,800	-30	-0.78%	5,127,830
TCH	22,750	500	2.25%	4,085,710
AA	16,400	600	3.80%	2,733,710
DLG	1,620	20	1.25%	2,517,990
VRE	34,450	100	0.29%	2,365,610

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
PVS	20,800	300	1.46%	3,390,689
SHB	6,300	0	0.00%	2,124,956
KLF	1,200	100	9.09%	1,241,018
ART	2,000	0	0.00%	1,042,785
NDN	17,900	-600	-3.24%	839,829

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

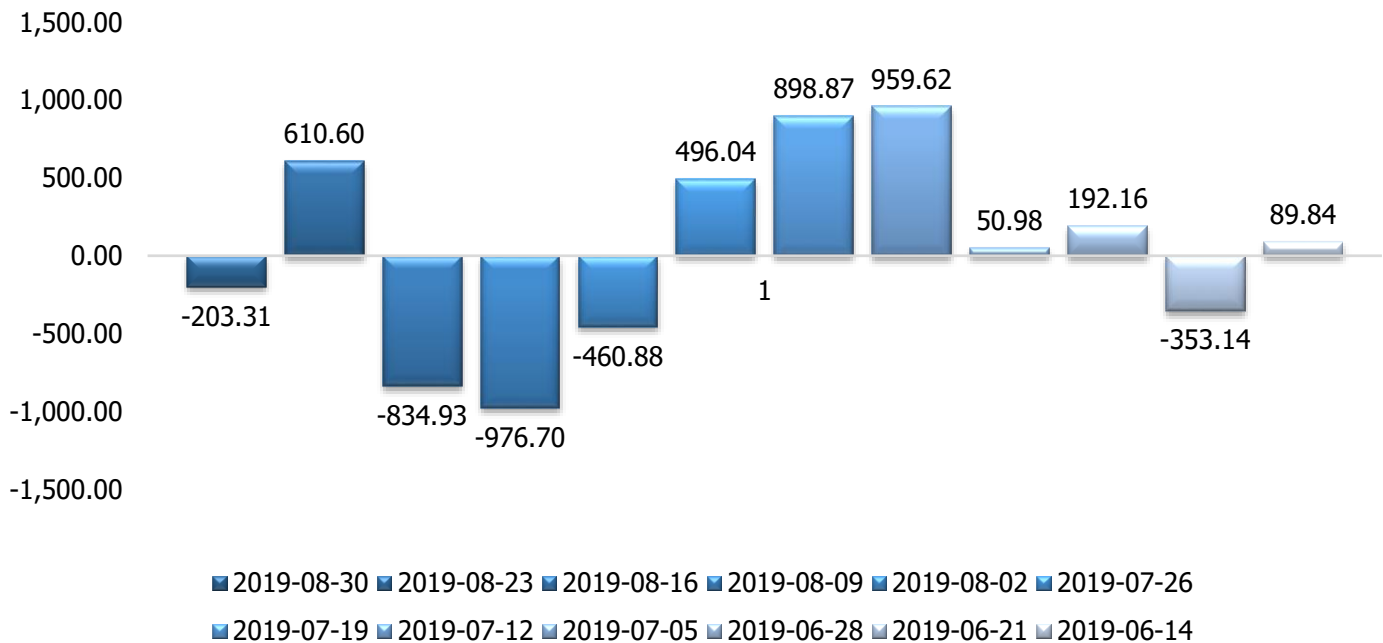
Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ROS	28,000	0	0.00%	12,967,190
FLC	3,800	-30	-0.78%	5,127,830
TCH	22,750	500	2.25%	4,085,710
AA	16,400	600	3.80%	2,733,710
DLG	1,620	20	1.25%	2,517,990

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

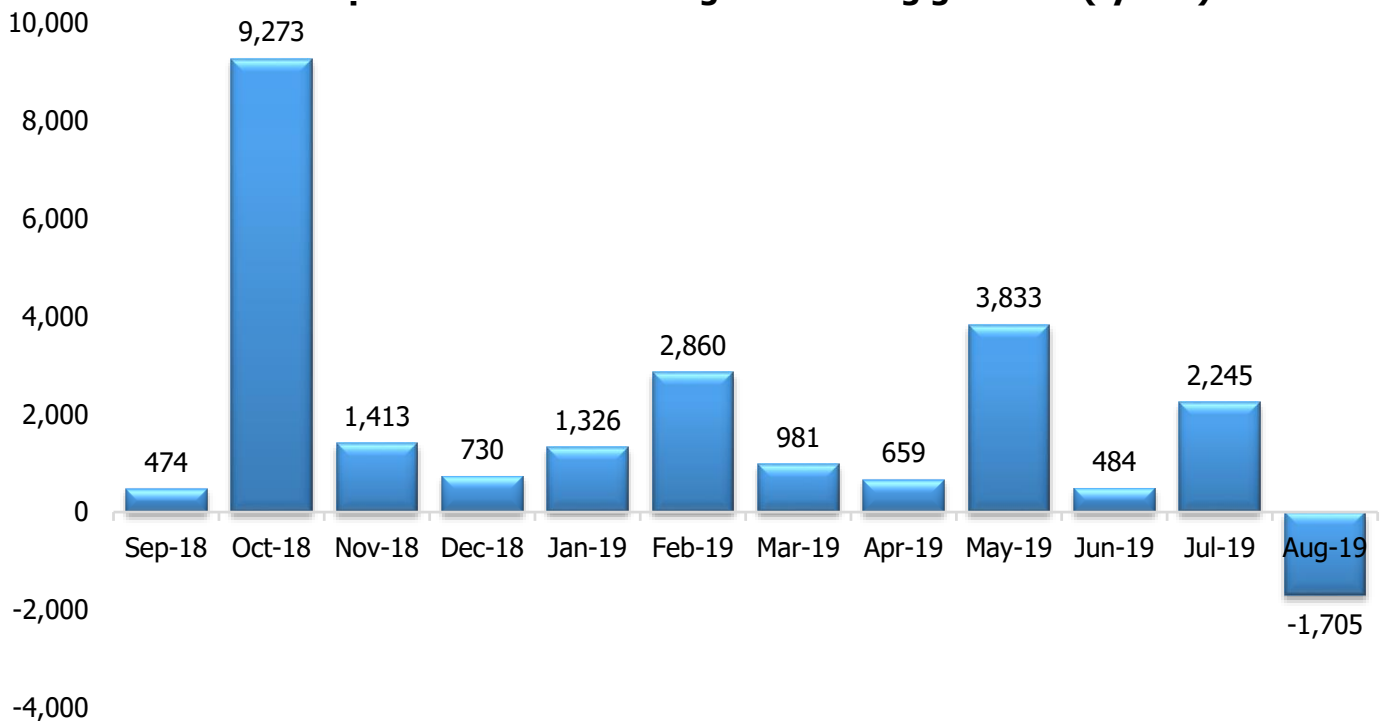
Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
PVS	20,800	300	1.46%	3,390,689
SHB	6,300	0	0.00%	2,124,956
KLF	1,200	100	9.09%	1,241,018
ART	2,000	0	0.00%	1,042,785
NDN	17,900	-600	-3.24%	839,829

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 tuần gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 tháng gần nhất (tỷ vnd)



DANH MỤC CỔ PHIẾU VN30

STT	Ma CP	Vốn hóa	Gía trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDBQ 6T	Gía hiện tại	Tăng/giảm 12T
		<i>tỷ vnd</i>	<i>vnd</i>	<i>vnd</i>	<i>%</i>	<i>%</i>	<i>lần</i>	<i>lần</i>	<i>cổ phiếu</i>	ngàn vnd	<i>%</i>
1	BID	129,569	15,928	2,091	0.7%	16.2%	18.12	2.38	1,303,090	38,750	12.63%
2	CTD	7,363	105,013	14,302	11.2%	22.5%	6.74	0.92	207,161	94,700	-40.53%
3	CTG	75,213	19,313	1,472	0.7%	11.9%	13.73	1.05	3,380,691	20,200	-25.19%
4	BVH	53,267	21,891	1,381	1.3%	8.4%	55.03	3.47	252,505	76,000	-16.58%
5	DPM	5,263	19,774	990	5.9%	7.8%	13.58	0.68	442,214	13,700	-17.31%
6	EIB	21,023	12,628	362	0.9%	8.6%	47.28	1.35	4,463,786	16,900	22.58%
7	FPT	35,745	19,628	4,333	11.7%	23.0%	12.16	2.68	1,460,681	53,100	36.41%
8	GAS	192,352	23,303	6,517	17.5%	25.7%	15.42	4.31	389,695	100,600	3.93%
9	GMD	8,373	20,611	1,995	17.6%	27.3%	14.14	1.37	1,015,657	28,600	13.09%
10	HDB	25,751	17,554	2,989	1.4%	18.6%	8.78	1.50	1,570,306	26,000	-29.44%
11	HPG	61,158	15,976	2,898	16.4%	26.8%	7.64	1.39	5,081,585	22,200	-27.28%
12	MBB	49,348	15,957	3,230	1.4%	14.9%	7.23	1.46	3,977,757	23,100	0.99%
13	MSN	87,671	26,758	3,316	8.9%	26.1%	22.62	2.80	975,052	75,400	-17.58%
14	MWG	50,909	23,547	7,920	12.2%	41.3%	14.52	4.88	760,930	116,900	27.53%
15	NVL	58,017	21,646	3,591	3.7%	13.6%	17.24	2.86	1,059,842	62,300	-4.62%
16	PNJ	18,236	18,380	4,719	18.8%	28.3%	17.35	4.46	537,137	82,200	7.10%
17	REE	11,270	30,784	5,260	11.6%	19.1%	6.91	1.18	681,383	36,650	6.95%
18	ROS	15,893	10,452	311	7.6%	14.0%	90.04	2.68	11,579,856	28,000	-32.61%
19	SAB	175,070	27,337	7,012	22.0%	30.1%	38.94	9.99	103,355	273,000	22.63%
20	SBT	8,350	11,151	639	3.0%	8.0%	24.89	1.43	2,052,382	16,500	-8.10%
21	SSI	10,745	18,545	1,941	6.6%	14.4%	10.89	1.14	1,367,461	21,500	-31.65%
22	STB	18,668	14,137	1,205	0.4%	6.3%	8.59	0.73	3,247,737	10,400	-9.21%
23	TCB	74,652	16,071	2,518	3.1%	25.6%	8.48	1.33	3,439,513	21,500	-18.36%
24	VCB	284,842	20,578	4,731	1.2%	20.3%	16.23	3.73	995,616	77,700	23.28%
25	VHM	290,738	15,828	4,770	0.0%	0.0%	18.20	5.48	1,775,402	87,800	1.39%
26	VIC	409,877	24,606	1,454	1.6%	5.8%	84.28	4.98	1,305,418	123,500	18.93%
27	VJC	69,147	29,821	10,123	15.1%	45.4%	13.04	4.43	984,464	132,000	-13.11%
28	VNM	214,189	16,274	6,058	28.5%	38.9%	20.30	7.56	1,058,924	123,000	-3.23%
29	VPB	50,118	15,552	2,990	2.6%	24.1%	6.82	1.31	2,818,685	20,300	-19.21%
30	VRE	79,995	11,711	1,072	5.6%	7.9%	32.05	2.93	3,753,600	34,450	9.40%

ĐIỂM TIN NỘI BẬT:

Thứ 2 ngày 26/08/2019

- Tổng thống Mỹ Donald Trump chính thức leo thang cuộc chiến tranh thương mại với Trung Quốc. Trong tuyên bố mới nhất được đưa ra sau khi thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm sâu, Tổng thống Trump tuyên bố mức thuế 25% áp dụng với khoảng 250 tỷ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ tăng lên 30% từ ngày 1/10/2019 – ngày kỷ niệm 70 năm Quốc khánh Trung Quốc. Mức thuế 10% dự kiến áp dụng với khoảng 300 tỷ USD hàng Trung Quốc dự kiến sẽ được tăng lên mức 15% ngay từ ngày 1/9/2019. Đợt tăng thuế hàng hóa tiếp theo dự kiến sẽ diễn ra vào ngày 15/12/2019.
- Cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam trong nửa đầu tháng 8 đạt thặng dư 1,19 tỷ USD, đưa mức thặng dư thương mại hàng hóa từ đầu năm đến hết ngày 15/8/2019 đạt 2,93 tỷ USD.
- Báo cáo của Google-Temasek cho thấy năm 2018, thương mại điện tử (TMĐT) Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng kỷ lục 35% trong giai đoạn 2015-2018 và có giá trị 2,8 tỷ USD (chỉ tính giá trị của kênh Doanh nghiệp tới người tiêu dùng/B2C). Dự báo đến năm 2020, thương mại điện tử Việt Nam sẽ đạt khoảng 10 tỷ USD.

Thứ 3 ngày 27/08/2019

- Thị trường chứng khoán (TTCK) đang tồn tại nghịch lý là các doanh nghiệp (DN) niêm yết, đặc biệt là DN bất động sản (BDS) phát hành trái phiếu (TP) thay vì huy động vốn giá rẻ thông qua việc phát hành cổ phiếu (CP). Theo thống kê, 6 tháng đầu năm thu hút gần 117.000 tỷ đồng TP được phát hành thành công (tăng 74,3% so với cùng kỳ năm 2018). Lãi suất bình quân trong nửa đầu năm nay vào khoảng 9,5-11%/năm, trong đó gần 90% khối lượng TP phát hành có lãi suất dưới 11%/năm, một số đợt phát hành với lãi suất 13-14%/năm, thậm chí DN BDS phát hành TP với lãi suất lên đến 14,5%/năm.
- Đồng Nhân dân tệ (NDT) của Trung Quốc đã xuống mức thấp nhất trong vòng 11 năm qua. Đồng NDT đã được giao dịch ở mức 7,14 NDT đổi 1 USD, mức thấp nhất kể từ đầu năm 2008. Cùng ngày, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) đã bơm thêm 150 tỷ NDT (21,25 tỷ USD) cho các thể chế tài chính của nước này thông qua công cụ cho vay trung hạn (MLF) trong bối cảnh nền kinh tế Trung Quốc đang bị suy giảm do ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại với Mỹ. Cùng ngày, giá vàng châu Á đã vọt lên mức cao nhất trong hơn 6 năm qua. Có lúc giá vàng đã chạm mốc 1.554,5 USD/ounce, mức cao nhất kể từ tháng 4-2013. Giá vàng Mỹ giao kỳ hạn cũng tăng 1,1% lên 1.554,90 USD/ounce. Đồng yen đã tăng giá mạnh so với đồng USD và cũng tăng giá với đồng EUR.

Thứ 4 ngày 28/08/2019

- Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ của gần 1.000 doanh nghiệp đang niêm yết chứng khoán trong tháng đầu 2019 tăng bình quân 4,7% so với 6 tháng đầu 2018. Có 84,3% doanh nghiệp báo lãi. Lợi nhuận ròng quý II/2019 của 10 nhóm ngành (theo phân ngành của FinGroup) bị sụt giảm, dẫn đầu là ngành truyền thông (-61,6% thực phẩm đồ uống (-21,5%); hóa chất (-21,2%); dịch vụ tài chính (-14,1%); xây dựng và vật liệu (-13,1%). 9 nhóm ngành có lợi nhuận tăng, dẫn đầu là ngành bất động sản (+67,1%); viễn thông (+42,1%); bán lẻ (+39,5%); ngành hàng (+25,9%); công nghệ thông tin (+17,7%).
- Theo Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 8 tháng năm 2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) đạt 22,63 tỷ USD, bằng 92,9% so với cùng kỳ năm 2018. Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 11,96 tỷ USD, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2018. Theo thống kê, vốn ngoại đầu tư vào 19 ngành, lĩnh vực; trong đó tập trung nhiều nhất vào công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng số vốn đạt 15,74 tỷ USD, chiếm 69,6% tổng vốn đầu tư đăng ký.
- Lãi suất VND đột ngột tăng mạnh trên thị trường liên ngân hàng; Ngân hàng Nhà nước tiếp tục đẩy tiền ra hỗ trợ. Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất chào bình quân liên ngân hàng VND tiếp tục tăng mạnh 0,59 - 1,01 điểm phần trăm ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống so với phiên đầu tuần. Cụ thể, lãi suất qua đêm đã giao dịch ở mức 4,58%/năm; kỳ hạn 1 tuần là 4,59%; 2 tuần là 4,61% và kỳ hạn 1 tháng là 4,42%.

Thứ 5 ngày 29/08/2019

- Google muốn chuyển sản xuất điện thoại thông minh từ Trung Quốc sang Việt Nam phản ánh cho áp lực kép từ nhiều doanh nghiệp đang phải đối đầu tại Trung Quốc bao gồm chi phí lao động tại Trung Quốc cao cũng như tác động từ chiến tranh thương mại giữa Washington và Bắc Kinh. Bằng việc đa dạng hoạt động sản xuất sang Việt Nam, Google đang hy vọng sẽ đảm bảo được sản xuất ổn định của dòng điện thoại Pixel, một thiết bị thử nghiệm và phát triển quan trọng cho hệ điều hành Android mà Google cung cấp.

	VJC	134.8	149.5	122.8	132.00	133.50	8/13/2019		-1.1%	Nằm giữ	
	OIL	11.7	13.0	10.7	11.60	11.60	8/13/2019		0.0%	Nằm giữ	
	PTB	69.7	77.3	63.5	69.00	69.00	8/12/2019		0.0%	Nằm giữ	
	KBC	15.9	17.6	14.4	16.05	15.70	8/7/2019		2.2%	Nằm giữ	
	HBC	14.2	15.8	13.0	13.50	14.10	8/6/2019		-4.3%	Nằm giữ	
	DP3	64.6	71.7	58.9	62.00	64.00	8/5/2019		-3.1%	Nằm giữ	
	BMC	16.1	17.8	14.6	17.10	15.90	7/30/2019		7.5%	Nằm giữ	
	PME	48.4	53.6	44.1	56.50	47.90	7/30/2019		18.0%	Nằm giữ	
	CSC	17.2	19.0	15.6	18.00	17.00	7/29/2019		5.9%	Nằm giữ	
	BID	32.8	36.4	29.9	38.75	32.50	7/4/2019		19.2%	Nằm giữ	
	BDB	44.4	49.3	40.5	49.00	44.00	7/2/2019		11.4%	Nằm giữ	
	FRT	52.1	57.8	47.5	44.00	51.60	5/24/2019		-1.7%	Nằm giữ	
Danh Mục Đã Bán	NDN	17.2	19.0	15.6	18.50	17.00	18.5	7/17/2019	8/30/2019	8.8%	Đã bán
	DGW	23.3	25.9	21.3	22.80	23.10	23.1	8/13/2019	8/29/2019	0.0%	Đã bán
	DBC	23.5	26.1	21.4	22.65	23.30	23.0	8/23/2019	8/30/2019	-1.3%	Đã bán
	VGG	55.0	61.0	50.1	53.00	54.50	54.0	8/23/2019	8/29/2019	-0.9%	Đã bán
	BMP	50.3	55.8	45.8	48.30	49.80	48.3	8/13/2019	8/29/2019	-3.0%	Đã bán
	HNG	18.5	20.5	16.8	17.15	18.30	17.0	8/15/2019	8/26/2019	-7.1%	Đã bán
	BMI	27.7	30.7	25.2	26.65	27.40	26.9	8/23/2019	8/27/2019	-1.8%	Đã bán
	PVS	21.5	23.9	19.6	20.60	21.30	20.9	8/22/2019	8/27/2019	-1.9%	Đã bán
	LMH	17.5	19.4	15.9	16.70	17.30	16.7	8/19/2019	8/27/2019	-3.5%	Đã bán
	PDR	27.2	30.1	24.7	26.10	26.90	26.3	8/5/2019	8/27/2019	-2.2%	Đã bán
	D2D	134.3	149.0	122.4	81.00	133.00	81.0	6/20/2019	7/15/2019	20.3%	Đã bán
	SMB	33.8	37.5	30.8	39.80	33.5	39.8	20/03/2019	7/29/2019	18.8%	Đã bán
	CRC	14.9	16.6	13.6	16.40	14.80	17.5	7/10/2019	8/14/2019	18.2%	Đã bán
	PHR	59.9	66.4	54.6	68.80	59.30	69.0	7/1/2019	7/26/2019	16.4%	Đã bán
	DBC	20.4	22.6	18.6	22.45	20.20	22.6	6/3/2019	7/29/2019	11.9%	Đã bán
	L14	50.1	55.6	45.6	53.80	49.60	55.0	7/4/2019	7/17/2019	10.9%	Đã bán
	NBB	19.2	21.3	17.5	20.95	19.00	20.9	5/15/2019	8/12/2019	10.0%	Đã bán
	PVB	20.0	22.2	18.2	21.70	19.80	21.8	7/19/2019	8/14/2019	10.1%	Đã bán
VRE	34.7	38.5	31.6	36.75	34.40	36.8	7/3/2019	6/30/2019	6.8%	Đã bán	
CTD	105.0	116.5	95.7	110.10	104.00	111.0	7/1/2019	8/8/2019	6.7%	Đã bán	
BWE	27.0	29.9	24.6	27.65	26.70	27.9	6/20/2019	7/15/2019	4.5%	Đã bán	
CMX	23.2	25.8	21.2	23.85	23.00	23.9	7/15/2019	7/22/2019	3.7%	Đã bán	

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VNCS: vncs.research@vn-cs.com

Người thực hiện: Dương Quang Minh

Chuyên viên Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: minhdq@vn-cs.com

Người thực hiện: Đỗ Thị Hường

Chuyên viên bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: huongdt@vn-cs.com

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VNCS

Đỗ Bảo Ngọc

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu

Email: ngocdb@vn-cs.com

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Nguyễn Đức Minh

Chuyên viên Phân tích Cao cấp

Email: minhnd@vn-cs.com

Trần Vũ Phương Liên

Chuyên viên phân tích

Email: lientvp@vn-cs.com

Vũ Thùy Dương

Chuyên viên phân tích

Email: duongvt@vn-cs.com

Dương Quang Minh

Chuyên viên Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: minhdq@vn-cs.com

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lưu Chí Kháng

Phó Phòng Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: khanglc@vn-cs.com

Đỗ Thị Hường

Chuyên viên bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: huongdt@vn-cs.com

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá.

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến -20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VNCS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VNCS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VNCS.

TRỤ SỞ VNCS

Tầng 3 Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Webiste: www.vn-cs.com